CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)

Ngày 31/12/2024	25,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.8%	**20.5%**	**33.2%**

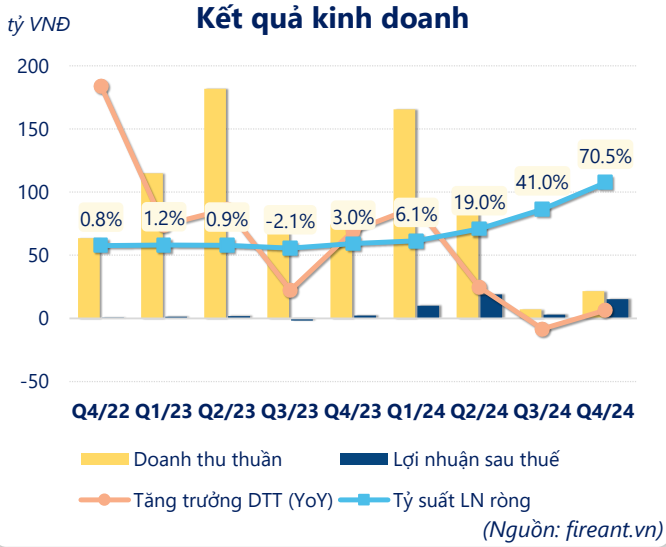
2024

ROE 29.0% +/- YoY ▲ 26.4%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	21.6 *tỷ VNĐ*	▲ 14.5 ▲ 203%	▼ 52.9 ▼ 71.0%
LN gộp	18.8 *tỷ VNĐ*	▲ 12.9 ▲ 218%	▲ 8.40 ▲ 81.1%
LN thuần	17.8 *tỷ VNĐ*	▲ 14.6 ▲ 454%	▲ 15.6 ▲ 723%
LN sau thuế	15.2 *tỷ VNĐ*	▲ 12.3 ▲ 420%	▲ 13.0 ▲ 581%

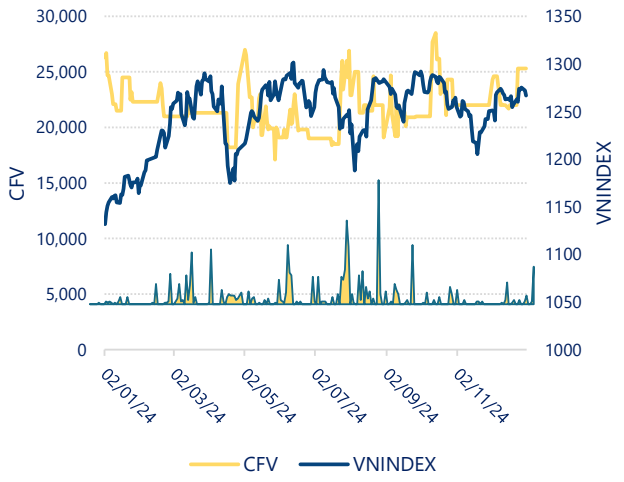
	2024	YoY
DT thuần	294 *tỷ VNĐ*	▼ 162 ▼ 35.6%
LN gộp	69.0 *tỷ VNĐ*	▲ 47.2 ▲ 216%
LN thuần	56.3 *tỷ VNĐ*	▲ 54.2 ▲ 2532%
LN sau thuế	47.1 *tỷ VNĐ*	▲ 43.6 ▲ 1232%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

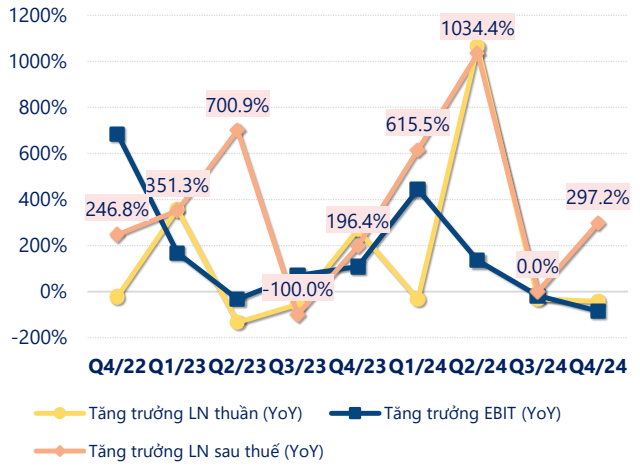


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)

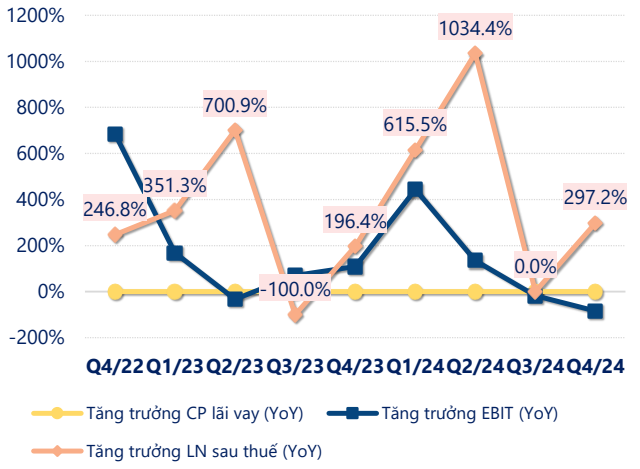
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



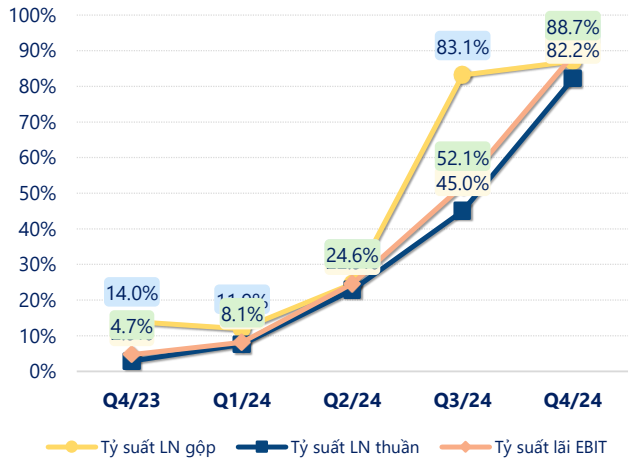
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



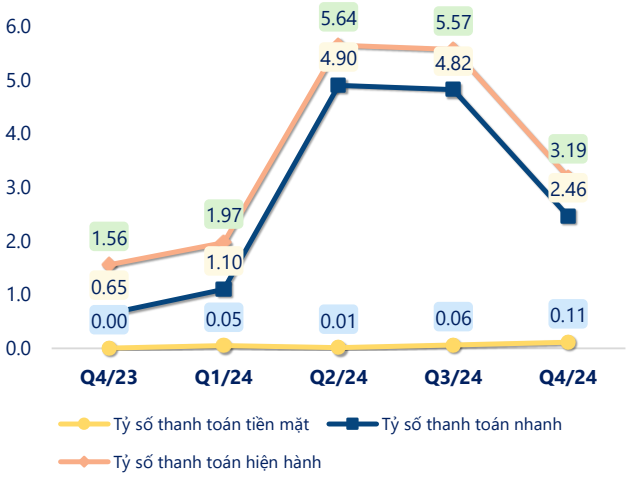
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



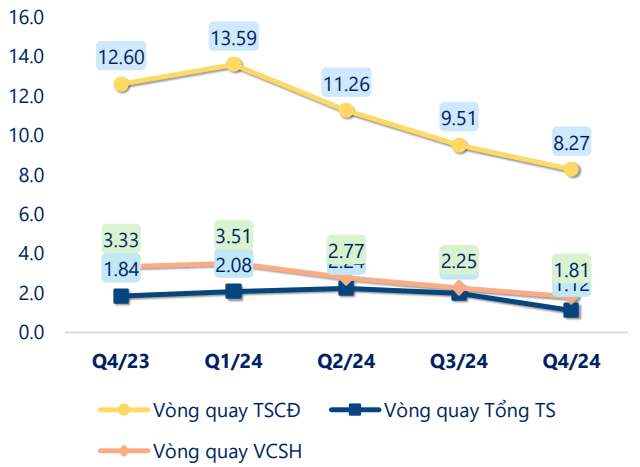
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



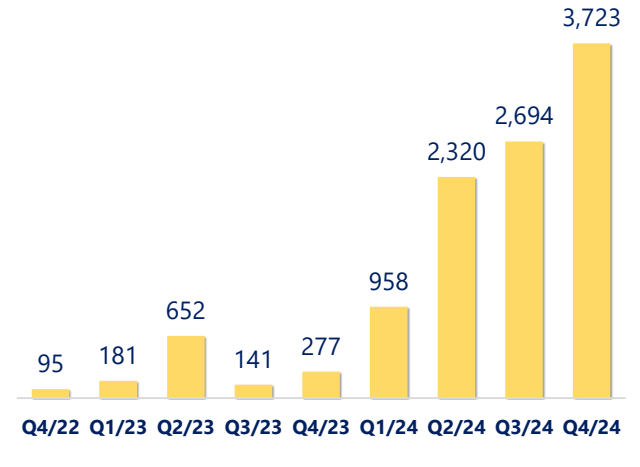
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

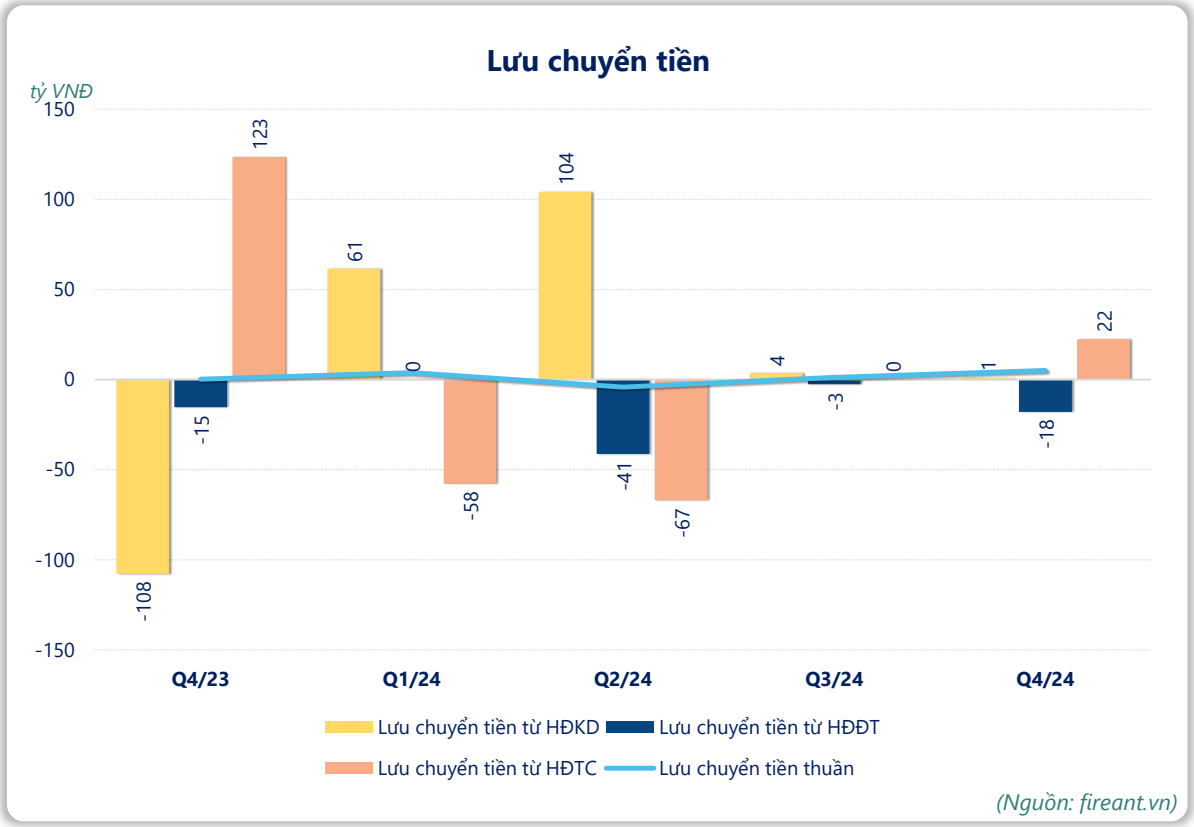


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**21.6**	**74.5**	**-71.0%**	**294**	**456**	**-35.6%**
Giá vốn hàng bán	2.80	64.0	-95.6%	225	434	-48.2%
Lợi nhuận gộp	18.8	10.4	81.1%	69.0	21.8	216%
Doanh thu HĐTC	2.71	1.73	56.7%	6.47	7.40	-12.5%
Chi phí TC	0.71	2.93	-75.9%	3.08	6.07	-49.2%
Chi phí lãi vay	0.02	0.28	-94.0%	1.31	2.09	-37.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.89	1.74	-48.8%	7.16	8.32	-14.0%
Chi phí QLDN	**2.17**	**5.33**	**-59.3%**	**8.89**	**12.7**	**-30.0%**
LN thuần từ HĐKD	17.8	2.16	723%	56.3	2.14	2532%
Lợi nhuận khác	**1.41**	**1.07**	**31.4%**	**3.28**	**2.76**	**19.1%**
LN trước thuế	19.2	3.23	494%	59.6	4.90	1117%
Lợi nhuận sau thuế	**15.2**	**2.24**	**581%**	**47.1**	**3.54**	**1232%**
LNST của CĐ cty mẹ	**15.2**	**2.24**	**581%**	**47.1**	**3.54**	**1232%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)